

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện,
không đủ điều kiện tham dự kỳ thi tuyển viên chức năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ngành năm 2022;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 tại Tờ trình số 1847/TTr-HĐTDVC ngày 23 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham dự kỳ thi tuyển viên chức năm 2022 đối với 272 thí sinh, gồm:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tuyển viên chức: 270 thí sinh.
2. Danh sách thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tuyển viên chức: 02 thí sinh.

(Chi tiết tại phụ lục I, II kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 theo Quyết định số 508/QĐ-SGDĐT ngày 06/6/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự thi tuyển viên chức năm 2022 tại trụ sở cơ quan, đồng thời đăng lên Trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, gửi thông báo đến người đăng ký dự tuyển không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển viên chức năm 2022 theo quy định.
2. Tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.



Điều 3. Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022, Trưởng phòng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Sở Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Niêm yết tại trụ sở Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, HETD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hà Thị Khánh Vân





PHỤ LỤC I
DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 644/QĐ-SGDĐT ngày 23/6/2022 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
							Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	1	Nguyễn Thị Trang	01/09/1992	Nữ	Kinh	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHKHTN	Đại học	Toán	x	Khá						0972235166	THPT Vũ Lễ
2	2	Ngô Đức Anh	28/12/1982	Nam	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB				x	DTTS	0389696889	THPT Vũ Lễ
3	1	Hứa Thị Dung	18/03/1996	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	IC3	A2		x	DTTS	0332035174	THPT Tân Thành
4	2	Nguyễn Thị Thùy Dương	17/06/1992	Nữ	Kinh	Lục Nam - Bắc Giang	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ, Đại học	Ths Toán, ĐHSP Toán-Tin		Khá		B'				0346013989	THPT Tân Thành
5	3	Phan Thị Huyền	02/04/1990	Nữ	Kinh	Việt Yên - Bắc Giang	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ, Đại học	SP Toán		TB	IC3	B1				0968839005	THPT Tân Thành
6	4	Vi Thị Minh Hương	08/03/1993	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Toán		Khá	CB	B'		x	DTTS	0962919501	THPT Tân Thành
7	1	Bế Thị Huyền	28/11/2000	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Toán		Khá		A2		x	DTTS	0981068984	THCS&THPT Bình Độ
8	2	Nông Thị Thời	22/11/1998	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá	CB	A2		x	DTTS	0346216999	THCS&THPT Bình Độ
9	3	Bế Thị Hòa	17/06/1989	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	B	B		x	DTTS	0812596123	THCS&THPT Bình Độ
10	1	Hoàng Công Hà	23/10/1989	Nam	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	B	B		x	DTTS	0374704463	THPT Bình Gia
11	2	Trần Minh Tuấn	01/08/1985	Nam	Kinh	Đáp Cầu - Bắc Ninh	ĐHSP Hà Nội	Thạc sĩ, Đại học	SP Toán		Khá						0963319889	THPT Bình Gia
12	1	Hoàng Thị Phương	27/02/1994	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0374281957	THPT Bắc Sơn
13	2	Dương Thị Hiền	03/02/1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá	IC3	B1		x	DTTS	0389392933	THPT Bắc Sơn
14	3	Vy Thị Đài Trang	16/02/1989	Nữ	Nùng	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB		B		x	DTTS	0972416191	THPT Bắc Sơn
15	1	Hoàng Thị Thảo	27/03/1994	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá	CB	A2		x	DTTS	0983994671	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
16	2	Hoàng Thị Quỳnh Như	09/10/1990	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐH Thái Nguyên	Thạc sĩ, Đại học	ĐHSP Toán, Ths Toán		TB	B	B1		x	DTTS	0705503575	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
17	3	Hoàng Trung Thực	01/12/2000	Nam	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá	CB	B1		x	DTTS	0342569469	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
18	1	Dương Thị Lê	06/08/1991	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	B	B		x	DTTS	0967930072	PTDTNT THCS Văn Lãng
19	2	Chu Bích Thiều	02/01/1998	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá	CB	DT		x	DTTS	0966444689	PTDTNT THCS Văn Lãng
20	3	Hoàng Thị Xuân	27/04/1997	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Toán		Giỏi				x	DTTS	0346313924	PTDTNT THCS Văn Lãng
21	4	Triệu Thị Thu Hương	20/01/1987	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHKHTN-ĐHQG Hà Nội	Đại học	Toán	x	TB				x	DTTS	0973935181	PTDTNT THCS Văn Lãng



STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đổi tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
22	1	Nguyễn Thị Mai	Hồng	08/11/1994	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Đại học	Toán	x	Khá	IC3	DT, TOEFL		x		0352030294	PTDNTN THCS Hữu Lũng
23	2	Chu Văn	Thịnh	19/10/1989	Nam	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Đại học	Toán	x	TB				x	DTTS	0973356270	PTDNTN THCS Hữu Lũng
24	3	Dương Thị Thu	Huệ	27/09/1994	Nữ	Kinh	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	IC3	TOEFL				0963094860	PTDNTN THCS Hữu Lũng
25	4	Dương Thị Thu	An	20/12/1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	CB	B1		x	DTTS	0365225582	PTDNTN THCS Hữu Lũng
26	1	Nông Xuân	Khánh	30/10/1992	Nam	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Toán		Khá				x	DTTS	0963916237	THPT Đình Lập
27	2	Nguyễn Diệu	Linh	02/05/1994	Nữ	Kinh	Sơn Động - Bắc Giang	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		Khá						0338436189	THPT Đình Lập
28	3	Nguyễn Chí	Toán	16/02/1993	Nam	Kinh	Sơn Tây - Hà Nội	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	SP Toán		TB		B2				0869790767	THPT Đình Lập
29	1	Nguyễn Thị Minh	Châu	14/12/1990	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Toán		TB Khá	CB					963595191	PTDNTN THCS Đình Lập
30	2	Lý Thị	Loan	15/05/1996	Nữ	Sán chỉ	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Toán		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0385793368	PTDNTN THCS Đình Lập
31	3	Lành Thị	Thùy	16/05/1993	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	SP Toán		Khá	IC3	B2		x	DTTS	0359064923	PTDNTN THCS Đình Lập
32	1	La Thị Minh	Anh	23/12/1990	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Toán		TB Khá				x	DTTS	0982746730	PTDNTN THCS&THPT Bình Gia
33	2	Hứa Thị Thùy	Bông	05/03/1991	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Thạc sĩ	Toán	x	TB	IC3	A2		x	DTTS	0969537492	PTDNTN THCS&THPT Bình Gia
34	3	Hoàng Nguyệt	Trang	18/01/1993	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	B	B1		x	DTTS	0919311161	PTDNTN THCS&THPT Bình Gia
35	4	Hoàng Thị	Phương	04/04/1992	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Đại học	Toán	x	Khá	B	A2		x	DTTS	0348702283	PTDNTN THCS&THPT Bình Gia
36	5	Hứa Thị	Nhân	03/05/1997	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Toán		TB	CB	A2		x	DTTS	0342841610	PTDNTN THCS&THPT Bình Gia
37	1	Hà Thị	Dự	02/07/1991	Nữ	Nùng	Hữu Lũng-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		TB	CB	A2		x	DTTS	0365231263	THPT Văn Nham
38	2	Vũ Thị	Lan	08/04/1995	Nữ	Kinh	Hữu Lũng-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá	CB	B1				0968456231	THPT Văn Nham
39	3	Nguy Thị	Uyên	15/05/1993	Nữ	Kinh	Hữu Lũng-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá	IC3	A2				0385726499	THPT Văn Nham
40	4	Bùi Văn	Dũng	19/10/1990	Nam	Kinh	Lục Nam - Bắc Giang	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Vật lí		TB Khá	B	B				0969913690	THPT Văn Nham
41	1	Phạm Thị Lan	Anh	24/03/1990	Nữ	Kinh	Văn Lăng-Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Vật lí		TB						0913507588	DTNT THCS Văn Lăng
42	2	Trương Thị	Thảo	06/12/1999	Nữ	Nùng	Văn Lăng-Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Vật lí		Khá				x	DTTS	0388458823	DTNT THCS Văn Lăng
43	1	Nguyễn Hoàng	Long	05/12/2000	Nam	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Vật lí		XS		Bậc 3				0987100512	THPT chuyên Chu Văn An
44	1	Vi Thị Thúy	Hường	10/04/1991	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá				x	DTTS	0388558121	DTNT THCS&THPT Chi Lăng
45	2	Nguyễn Mai	Anh	17/09/1992	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		TB						0357626020	DTNT THCS&THPT Chi Lăng
46	3	Nông Thị Minh	Chi	22/09/1993	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		TB	B	C		x	DTTS	0817978633	DTNT THCS&THPT Chi Lăng

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
							Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
47	1	Đoàn Thị Chà	06/03/1996	Nữ	Tày	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0399564225	PTDINT THCS&THPT Văn Quan
48	1	Hoàng Thị Dung	18/09/1993	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá	CB	A2		x	DTTS	0979616720	THPT Lương Văn Tri
49	2	Hoàng Thị Thu Ngân	27/07/1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Vật lí		TB	B	B		x	DTTS	0349597942	THPT Lương Văn Tri
50	3	Đặng Thị Thu Hương	08/08/1999	Nữ	Sán diu	TP Thái Nguyên - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá	CB	B1		x	DTTS	0327102911	THPT Lương Văn Tri
51	4	Hoàng Thị Thủy	26/03/1996	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Vật lí		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0372824901	THPT Lương Văn Tri
52	1	Phạm Tiến Anh	25/12/1994	Nam	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa học		Khá				x	DTTS	0347707193	THPT Chi Lăng
53	2	Đinh Thị Luyên	13/12/1996	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Hóa học		Khá				x	DTTS	0968455694	THPT Chi Lăng
54	3	Hoàng Thị Hằng	18/09/1995	Nữ	Tày	Bắc Sơn- Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa học		Khá	VP	B1		x	DTTS	0326716115	THPT Chi Lăng
55	4	Nguyễn Thị Hà	02/10/1990	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa học		Khá	CB	A2		x	DTTS	0976843326	THPT Chi Lăng
56	1	Hứa Phương Nam	10/10/1990	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa học		TB	B	C		x	DTTS	0988747052	PTDINT THCS Văn Lãng
57	2	Nông Thị Phương	19/08/1989	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa học		TB				x	DTTS	0389690847	PTDINT THCS Văn Lãng
58	3	Vy Thị Ổn	21/11/1994	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Hóa học		Khá				x	DTTS	0976434283	PTDINT THCS Văn Lãng
59	4	Nguyễn Thị Ngọc	11/02/1995	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa học		Khá				x	DTTS	0984147481	PTDINT THCS Văn Lãng
60	1	Nguyễn Thị Nga	18/12/1995	Nữ	Kinh	Phú Xuyên - Hà Nội	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Hóa		Khá	CB	B			0559952682	THPT Văn Nham	
61	2	Lương Thị Huế	09/12/1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa		Khá				x	DTTS	0328312319	THPT Văn Nham
62	3	Nguyễn Trần Sơn	02/04/1998	Nam	Kinh	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Hóa		TB	CB				0348743709	THPT Văn Nham	
63	1	Triệu Thị Dung	26/12/1991	Nữ	Dao	Văn Quan-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB				x	DTTS	0964172970	THPT Văn Quan
64	1	Dương Văn Hoàng	24/12/1991	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB				x	DTTS	0915055191	DTTN THCS&THPT Bình Gia
65	2	Vi Thị Thu Hương	09/09/1997	Nữ	Nùng	Bình Gia-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá	CB	TOEFL ITP		x	DTTS	0976470454	DTTN THCS&THPT Bình Gia
66	3	Nguyễn Thị Lam	03/09/1994	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB				x	DTTS	0977313111	DTTN THCS&THPT Bình Gia
67	4	Nguyễn Thị Hiền	15/09/1994	Nữ	Tày	Bình Gia-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá		B1		x	DTTS	0865960994	DTTN THCS&THPT Bình Gia
68	5	Trần Thúy Nội	17/05/1998	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Sinh		Giỏi	CB	A2		x	DTTS	0389958585	DTTN THCS&THPT Bình Gia
69	1	Hà Thị Háo	11/03/1987	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá				x	DTTS	0366782955	DTTN THCS Văn Lãng
70	3	Lương Đình Nhu	23/08/1993	Nam	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB				x	DTTS	0348701987	DTTN THCS Văn Lãng
71	1	Hoàng Thị Thu Trà	06/04/1993	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB	B	A2		x	DTTS	0349754186	DTTN THCS Đình Lập

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
72	2	Lường Thị	Thao	01/10/1996	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Sinh học		Giỏi				x	DTTS	0967038613	DTTN THCS Đình Lập
73	3	Hoàng Thị	Mai	26/09/1997	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB	CB	A2		x	DTTS	0848866389	DTTN THCS Đình Lập
74	1	Long Thị	Viễn	21/03/1992	Nữ	Nùng	Quảng Hòa - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá				x	DTTS	0972460796	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
75	2	Lương Trà	Giang	26/08/1998	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá	CB	A2		x	DTTS	0989424637	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
76	3	Hoàng Thị	Hậu	05/11/1994	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá	CB	B1		x	DTTS	0328802866	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
77	4	Đàm Văn	Hưng	25/07/1991	Nam	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá	B	B		x	DTTS	0364420008	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
78	1	Thân Thị Kim	Phượng	21/06/1996	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh		Giỏi	IC3	B1				0384373699	THPT Hòa Bình
79	2	Nông Thị	Diệp	31/08/1993	Nữ	Tày	Trảng Định-Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB	B	A2		x	DTTS	0989254958	THPT Hòa Bình
80	3	Mông Lương	Thiện	07/09/1992	Nam	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		Khá				x	DTTS	0393894342	THPT Hòa Bình
81	4	Lương Thị	Bích	03/06/1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Sinh học		TB				x	DTTS	0979719692	THPT Hòa Bình
82	1	Nông Bích	Chuyên	03/12/1991	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	A	B		x	DTTS	0356060836	THPT Tú Đoạn
83	2	Liễu Thị	Tâm	23/07/1990	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B			x	DTTS	0367294987	THPT Tú Đoạn
84	3	La Thị	Phương	25/03/1995	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	IC3	TOEFL		x	DTTS	0336082997	THPT Tú Đoạn
85	4	Lương Minh	Hồng	22/12/1994	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Thạc sĩ	SP Ngữ văn		Khá	CB	B1		x	DTTS	0988106637	THPT Tú Đoạn
86	5	Dương Thị	Hoa	08/09/1995	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	IC3	B1		x	DTTS	0965264834	THPT Tú Đoạn
87	6	Trần Thị Mai	Phương	12/11/1993	Nữ	Kinh	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B					0388946269	THPT Tú Đoạn
88	1	Lương Thị Lê	Mây	15/02/1989	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	B	B		x	DTTS	0972001522	THPT Trảng Định
89	2	Hoàng Thị Huyền	Trang	01/05/1993	Nữ	Tày	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB				x	DTTS	0357973814	THPT Trảng Định
90	3	Chu Bích	Ngọc	28/08/2000	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá				x	DTTS	0374383961	THPT Trảng Định
91	4	Đàm Thị Khánh	Linh	16/08/1997	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0962869940	THPT Trảng Định
92	5	Triệu Văn	Anh	07/02/1997	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0357991326	THPT Trảng Định
93	6	Đàm Thị	Cúc	05/05/1995	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0356164811	THPT Trảng Định
94	1	Lục Thị	Nguyệt	10/12/1991	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi				x	DTTS	0962624131	THPT Lương Văn Tri
95	2	Đinh Thị Hồng	Nhung	02/03/1999	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B1		x	DTTS	0375605982	THPT Lương Văn Tri
96	3	Dương Hoài	Thanh	13/03/1993	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB				x	DTTS	0326364345	THPT Lương Văn Tri

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
							Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
97	4	Lâm Văn Đoit	03/02/1990	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB				x	DTTS	0353974935	THPT Lương Văn Trí
98	5	Dương Thị Phương	22/12/1993	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0359006160	THPT Lương Văn Trí
99	1	Nguyễn Thị Tâm	05/02/1994	Nữ	Kinh	Yên Thế - Bắc Giang	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B	C				0869386331	THPT Bắc Sơn
100	2	Hoàng Thị Ngọc Bích	21/03/1998	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0329382316	THPT Bắc Sơn
101	3	Dương Thị Duy	01/10/1992	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Khá		B		x	DTTS	0842042215	THPT Bắc Sơn
102	4	Dương Thị Minh	29/09/1992	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	B	B		x	DTTS	0346282686	THPT Bắc Sơn
103	5	Dương Thị Trà	04/02/2000	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB			x	DTTS	0945029384	THPT Bắc Sơn
104	1	Vi Thị Lưu Ly	20/09/1995	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B1		x	DTTS	0398665509	THPT Chi Lăng
105	2	Nguyễn Văn Anh	10/10/2000	Nữ	Sán diu	Lục Nam - Bắc Giang	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		TB				x	DTTS	0961170861	THPT Chi Lăng
106	3	Nguyễn Thị Ánh Vân	09/12/1992	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B	B1		x	DTTS	0344367122	THPT Chi Lăng
107	4	Vi Thị Thinh	11/12/1985	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B	B		x	DTTS	0972924916	THPT Chi Lăng
108	5	Nguyễn Phương Thảo	16/02/1993	Nữ	Kinh	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2				0383106238	THPT Chi Lăng
109	6	Hoàng Thị Thanh Hoa	18/04/1995	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi	CB	Bậc 2		x	DTTS	0382166832	THPT Chi Lăng
110	1	Lương Thị Hiền	17/05/1997	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi	CB	A2				0985438649	THPT Văn Nham
111	2	Vi Thị Hiền	27/07/1991	Nữ	Tày	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B	C		x	DTTS	0985438650	THPT Văn Nham
112	3	Linh Thị Minh	16/01/1995	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	CB	A2		x	DTTS	0346386416	THPT Văn Nham
113	4	Lưu Thị Giang	01/11/1994	Nữ	Sán diu	Lục Nam - Bắc Giang	ĐHSP Hà Nội 2	Thạc sĩ, Đại học	Văn học	x	Khá		A		x	DTTS	0963621490	THPT Văn Nham
114	1	Đào Thị Thùy Linh	15/08/1991	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		TB						0986872580	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
115	2	Từ Thị Thùy	17/12/1996	Nữ	Tày	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi				x	DTTS	0916180401	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
116	3	Lý Diệu Hương	05/06/1999	Nữ	Dao	Bạch Thông-Bắc Kạn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	CB	B1		x	DTTS	0385155305	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
117	4	Đinh Thị Loan	13/09/1993	Nữ	Tày	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B		x	DTTS	0355321117	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
118	5	Nguyễn Ngọc Hoa	17/07/1991	Nữ	Kinh	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB						0353515888	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
119	1	Hoàng Thị Ngân	03/07/1995	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B		x	DTTS	0386453862	PTDTNT THCS Đình Lập
120	2	Hoàng Thị Mai	27/09/1994	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0963128304	PTDTNT THCS Đình Lập
121	3	Nông Thị Thu	11/12/1993	Nữ	Tày	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B		x	DTTS	0972303500	PTDTNT THCS Đình Lập

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miền Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
122	4	Bùi Thị Thanh	Hiền	14/08/1989	Nữ	Kinh	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ	SP Ngữ văn		Khá	B	DT, B		x		0845658088	PTDTNT THCS Đình Lập
123	1	Vi Thị Nhi	Nhi	01/08/1994	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá				x	DTTS	0342017870	THPT Đình Lập
124	2	Lành Thúy	Thơ	21/12/1997	Nữ	Tày	Sơn Tây - Hà Nội	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0378053097	THPT Đình Lập
125	3	Công Thị Tắm	Tắm	12/05/1996	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi	IC3	A2		x	DTTS	0859611896	THPT Đình Lập
126	4	Đình Hồng	Lan	28/06/1994	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B	Bậc 2		x	DTTS	0326969328	THPT Đình Lập
127	1	Lăng Thị Ngân	Ngân	21/01/1991	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá				x	DTTS	0985896831	PTDTNT THCS Văn Lãng
128	2	Lý Giang	Lưu	01/09/1993	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	B	B		x	DTTS	0357971832	PTDTNT THCS Văn Lãng
129	3	Nông Thị Khánh Hòa	Hòa	15/10/1988	Nữ	Tày	Hòa An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	DT		x	DTTS	0374686169	PTDTNT THCS Văn Lãng
130	1	Hoàng Thị Thu Hoài	Hoài	31/05/1994	Nữ	Nùng	Yên Trách - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0963121534	THPT Lộc Bình
131	2	Chu Thị Thanh Xuân	Xuân	30/07/1990	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Thạc sĩ	SP Ngữ văn		Khá	CB	B1		x	DTTS	0349555636	THPT Lộc Bình
132	3	Lục Thị Linh	Linh	02/10/1994	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi				x	DTTS	0911828522	THPT Lộc Bình
133	1	Đỗ Thị Nhoi	Nhoi	17/12/1991	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	B	B		x	DTTS	0983194925	THPT Văn Quan
134	2	Vũ Thị Kim Anh	Anh	21/08/2000	Nữ	Kinh	Tân Yên - Bắc Giang	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá						0568087005	THPT Văn Quan
135	3	Hà Thu Diễm	Diễm	04/07/1990	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB			x	DTTS	0375218537	THPT Văn Quan
136	4	Đường Thị Phương Thảo	Thảo	08/01/1995	Nữ	Nùng	Đại Từ - Thái Nguyên	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0988278724	THPT Văn Quan
137	5	Nông Thị Tuyết Mai	Mai	04/09/1996	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0352084541	THPT Văn Quan
138	1	Hoàng Thu Hằng	Hằng	10/07/1995	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	IC3	B1		x	DTTS	0984779850	Trung tâm GDTX2
139	2	Lưu Thị Bích Thủy	Thủy	09/03/1987	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHKHXH&NV	Đại học	Ngữ văn	x	Khá				x	DTTS	0914806723	Trung tâm GDTX2
140	3	Phùng Thị Thu Hà	Hà	01/01/1997	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	A2		x	DTTS	0339006629	Trung tâm GDTX2
141	4	Hoàng Khánh Ly	Ly	18/08/1993	Nữ	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B		x	DTTS	0948203843	Trung tâm GDTX2
142	5	Đới Thanh Huyền	Huyền	23/07/1990	Nữ	Kinh	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	CB	A2				0985849770	Trung tâm GDTX2
143	6	Vi Thị Sen	Sen	20/01/1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐH Tây Bắc	Đại học	SP Ngữ văn		Khá				x	DTTS	0984802307	Trung tâm GDTX2
144	7	Nông Thị Dung	Dung	01/06/1991	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	CB	B		x	DTTS	0973864376	Trung tâm GDTX2
145	1	Hoàng Kim Thiệu	Thiệu	11/04/1993	Nữ	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Khá				x	DTTS	0986563878	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
146	2	Triệu Thị Sơn	Sơn	24/02/1995	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		Khá	CB	B		x	DTTS	0975730564	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan



STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
							Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
147	3	Lưu Thị Mai	29/04/1991	Nữ	Nùng	Bình Giả - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	CB			x	DTTS	0365834767	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
148	1	Hoàng Thu Phương	28/07/1990	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	B	Bậc 3		x	DTTS	0862912686	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
149	2	Lương Thanh Hằng	03/01/1989	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Ngữ văn		TB	A	B				0387547557	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
150	3	Trần Minh Nguyệt	26/02/2000	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		Giỏi				x	DTTS	0866542602	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
151	4	Ngô Thu Trang	07/06/1990	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Ngữ văn		TB		DT		x		0949250666	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
152	1	Vy Thị Hồng Nhung	21/11/1988	Nữ	Tày	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	Anh C		x	DTTS	0343606012	THPT Tân Thành
153	2	Phạm Hoa Hồng	11/06/1992	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Giỏi	CB	DT		x	DTTS	0342757611	THPT Tân Thành
154	3	Lương Thị Bé Loan	03/05/1992	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	B		x	DTTS	0363611881	THPT Tân Thành
155	1	Vì Thị Hồng Thơm	24/08/1995	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SPLịch sử		Khá	CB	A2		x	DTTS	0334821381	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
156	2	Triệu Thị Kim Yển	01/12/1994	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SPLịch sử		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0972397553	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
157	3	Triệu Thị Hòa	07/05/1990	Nữ	Dao	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SPLịch sử		Khá				x	DTTS	0376638916	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
158	4	Hoàng Ngọc Ánh	08/02/1994	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SPLịch sử		Giỏi	CB	Bậc2		x	DTTS	0368327631	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
159	5	Hoàng Thị Ngọc	26/12/1994	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SPLịch sử		Khá				x	DTTS	0865871533	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
160	1	Hoàng Thị Thảo	28/08/1993	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		TB	CB	A2		x	DTTS	0966559565	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
161	2	Triệu Thị Như	07/10/1991	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHKHTN Thái Nguyên	Đại học	Lịch sử	x	Khá	B	C		x	DTTS	0387538055	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
162	3	Hoàng Thị Hậu	21/07/1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá				x	DTTS	0326984498	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
163	4	Vy Thị Niềm	08/07/1994	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá				x	DTTS	0862021195	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
164	5	Lương Thị Phương Liên	27/11/1989	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Thạc sĩ	SP Lịch sử		Khá	B	B1		x	DTTS	0345456885	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
165	6	Bế Thị Phương Thảo	08/6/19996	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Giỏi	CB	B		x	DTTS	0963317522	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
166	1	Phương Thị Hành	12/01/1997	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	IC3	TOEFL ITP		x	DTTS	0915679514	DTNT THCS Đình Lập
167	2	Lý Thị Hà	28/06/1993	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	B	A2		x	DTTS	0352393217	DTNT THCS Đình Lập
168	3	Lý Thị Phương	22/01/1994	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Giỏi	CB	A2		x	DTTS	0382717734	DTNT THCS Đình Lập
169	4	Trần Thị Sự	24/03/1994	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Giỏi	IC3	A2		x	DTTS	0366138068	DTNT THCS Đình Lập
170	1	Hoàng Thị Nga	12/08/1994	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		TB				x	DTTS	0982448404	PTDTNT THCS Văn Lãng
171	2	Hoàng Thị Na	10/03/1994	Nữ	Tày	Hòa An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0967432511	PTDTNT THCS Văn Lãng



STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
							Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
172	3	Nguyễn Thị Nhật Lệ	10/05/1998	Nữ	Tày	TP Cao Bằng - Cao Bằng	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	B2		x	DTTS	0333264236	PTDTNT THCS Văn Lãng
173	4	Chu Thị Châu Sa	02/10/1998	Nữ	Nùng	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	B1		x	DTTS	0333293892	PTDTNT THCS Văn Lãng
174	5	Dương Thị Thúy	02/02/1990	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHKH Thái Nguyên	Đại học	Lịch Sử	x	Khá				x	DTTS	0392920182	PTDTNT THCS Văn Lãng
175	1	Ngô Thị Tuyết	26/11/1994	Nữ	Kinh	Hiệp Hòa - Bắc Giang	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ, Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	A2				0969085603	PTDTNT THCS Bắc Sơn
176	2	Đồng Văn Thái	16/04/1991	Nam	Kinh	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	B	B				0359001736	PTDTNT THCS Bắc Sơn
177	3	Lương Tiến Dũng	11/06/1998	Nam	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá				x	DTTS	0362932767	PTDTNT THCS Bắc Sơn
178	4	Nguyễn Thu Thủy	30/12/1995	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	IC3	A2		x	DTTS	0962581203	PTDTNT THCS Bắc Sơn
179	5	Hoàng Thị Minh Huệ	06/03/1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá				x	DTTS	0339266396	PTDTNT THCS Bắc Sơn
180	1	Phương Thị Thủy Trang	12/03/1990	Nữ	Tày	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Khá				x	DTTS	0985947407	THPT Ba Sơn
181	2	Nông Thị Liên	28/02/1986	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHGD-ĐHQG Hà Nội	Đại học	SP Lịch sử		Khá				x	DTTS	0386130635	THPT Ba Sơn
182	3	Triệu Văn Thu	04/12/1993	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	A2		x	DTTS	0827126882	THPT Ba Sơn
183	4	Hoàng Thị Mai Hương	14/12/1997	Nữ	Tày	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Lịch sử		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0372386970	THPT Ba Sơn
184	1	Hứa Thị Kim Quy	15/05/1991	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	B		x	DTTS	0982175911	THPT Tân Thành
185	2	Nông Thị Hằng Nga	18/06/1994	Nữ	Tày	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Giỏi	CB	B		x	DTTS	0975400571	THPT Tân Thành
186	3	Hoàng Thị Duyên	13/03/1994	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	B1		x	DTTS	0976821165	THPT Tân Thành
187	4	Nguyễn Thị Diệu Hương	05/10/1990	Nữ	Kinh	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	B	B				0369962296	THPT Tân Thành
188	1	Dương Thị Tuyết	27/06/1997	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	Anh B1		x	DTTS	0384060039	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
189	2	Triệu Ngọc Trâm	29/10/1993	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá				x	DTTS	0981688197	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
190	3	Nông Thị Mai Lan	26/02/1994	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		TB	CB	A2		x	DTTS	0963128303	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
191	4	Hoàng Anh Dũng	19/08/1992	Nam	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá				x	DTTS	0388667822	PTDTNT THCS&THPT Văn Quan
192	1	Hoàng Thị Huệ	10/12/1997	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	Anh B1		x	DTTS	0974124012	PTDTNT THCS Văn Lãng
193	2	Nông Thị Phương	29/03/1993	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		TB	B	B		x	DTTS	0367700153	PTDTNT THCS Văn Lãng
194	3	Dương Thị Tình	30/12/1988	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Địa lí		TB Khá	B	B		x	DTTS	0979455866	PTDTNT THCS Văn Lãng
195	4	Dương Thị Sông	22/09/1994	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	A2		x	DTTS	0975817494	PTDTNT THCS Văn Lãng
196	1	Dương Thị Việt	21/02/1991	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	ĐHSP, Thạc sĩ	SP Địa lí		Khá	CB	TOEFL ITP		x	DTTS	0335828550	PTDTNT THCS Bắc Sơn

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
197	2	Dương Mạnh	Thắng	23/02/1987	Nam	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		TB Khá				x	DTTS	0845030366	PTDTNT THCS Bắc Sơn
198	3	La Văn	Son	03/08/1994	Nam	Tây	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		TB		A2		x	DTTS	0977915954	PTDTNT THCS Bắc Sơn
199	4	Hoàng Thị	Quỳnh	15/12/1997	Nữ	Tây	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	A2		x	DTTS	0387316963	PTDTNT THCS Bắc Sơn
200	1	Bùi Thị	Nga	15/03/1996	Nữ	Tây	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Địa lí		Khá	CB	A2		x	DTTS	0396003199	THPT Đình Lập
201	1	Nông Minh	Đức	11/12/1986	Nam	Tây	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		TB				x	DTTS	0907134888	THPT Hòa Bình
202	2	Bế Thị	Thu	29/07/2000	Nữ	Tây	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Địa lí		XS		B1		x	DTTS	0352308911	THPT Hòa Bình
203	1	Triệu Thanh	Thảo	04/06/1996	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	Sp Địa lý		Khá				x	DTTS	0364180998	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
204	2	Nguyễn Thị	Thùy	07/06/1991	Nữ	Tây	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	Sp Địa lý		Khá	B	B		x	DTTS	0342850622	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
205	3	Nông Bích	Ngân	08/02/1993	Nữ	Tây	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Địa lí		Khá	B	B		x	DTTS	0398740970	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
206	1	Triệu Thị	Nghiệp	21/05/1998	Nữ	Nùng	Hữu Lũng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP GD chính trị		Khá				x	DTTS	0961850894	THPT Văn Lãng
207	2	Triệu Thị Ngọc	Linh	14/11/1999	Nữ	Nùng	Thạch An - Cao Bằng	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP GD CD		Khá				x	DTTS	0385911917	THPT Văn Lãng
208	1	Hoàng Minh	Trọng	12/03/1994	Nam	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		TB	CB	A2		x	DTTS	0983100702	THPT Văn Quan
209	2	Lê Thị	Tầm	21/07/1994	Nữ	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		Khá	IC3	B1		x	DTTS	0372139269	THPT Văn Quan
210	3	Dương Thị	Kim	18/08/1996	Nữ	Tây	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		Khá				x	DTTS	0349336776	THPT Văn Quan
211	4	Triệu Thúy	Lan	01/03/1993	Nữ	Nùng	Văn Quan - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP GD CD		Khá	B	C		x	DTTS	0357972175	THPT Văn Quan
212	1	Vũ Thị	Diễm	14/07/1993	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Thạc sĩ, Đại học	SP GD chính trị		Giỏi	IC3	B1				0349536421	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
213	1	Đinh Tổ	Uyên	12/02/1998	Nữ	Tây	Na Rì - Bắc Kạn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0828883697	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
214	2	Hoàng Thị	Thỏa	08/02/2000	Nữ	Nùng	Hòa An - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		XS		B1		x	DTTS	0335973096	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
215	3	Hoàng Thu	Hiền	23/05/1997	Nữ	Tây	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP GD chính trị		Giỏi	CB	Bậc 2		x	DTTS	0368942427	PTDTNT THCS&THPT Chi Lăng
216	1	Vì Thị Linh	Chi	13/01/1994	Nữ	Tây	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		Khá	IC3	B2		x	DTTS	0334291889	PTDTNT THCS Văn Lãng
217	2	Hoàng Thị	Thúy	14/02/1996	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0794164476	PTDTNT THCS Văn Lãng
218	1	Lục Thị	Trang	17/03/1991	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GD chính trị		Khá	B	B		x	DTTS	0975443763	THPT Cao Lộc
219	2	Lý Thị Thu	Thảo	12/01/1991	Nữ	Nùng	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP GD CD		Khá				x	DTTS	0989658136	THPT Cao Lộc
220	1	Hoàng Kim	Oanh	07/11/1996	Nữ	Tây	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐHQG Hà Nội	Đại học	Ngôn ngữ Anh	x	Giỏi				x	DTTS	0348514696	THPT Bình Gia
221	1	Nông Thu	Huyền	07/08/1995	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Anh		Khá	IC3	B2		x	DTTS	0333049567	THPT Tràng Định

STT	TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
								Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
222	2	Hà Thị Tâm	Tâm	22/10/1995	Nữ	Nùng	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Anh		Khá	CB	C1		x	DTTS	0374682039	THPTTràng Định
223	1	Lý Khánh Huyền	Huyền	02/09/1995	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐH Thái Nguyên	Đại học	SP Tiếng Anh		Khá	CB	B2		x	DTTS	0866196896	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
224	1	Lương Ngọc Lãng	Lãng	26/08/1997	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP Anh		TB				x	DTTS	0395528827	THPT Vũ Lễ
225	1	Nguyễn Tháo Quỳnh	Quỳnh	02/10/2000	Nữ	Kinh	Yên Khánh - Ninh Bình	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Anh		Khá				x		0963706228	THPT Lộc Bình
226	1	Mã Thị Hương Ly	Ly	28/08/2000	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP Anh		Giỏi				x	DTTS	0379220666	THPT Đồng Bành
227	1	Chu Thị Phương	Phương	25/11/1994	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP T. Trung		Khá	IC3			x	DTTS	0385851282	THPT Việt Bắc
228	2	Đinh Khánh Linh	Linh	11/10/1995	Nữ	Kinh	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐHQG Hà Nội	Đại học	SP T. Trung		Khá				x		0984244914	THPT Việt Bắc
229	1	Đinh Ngọc Huyền	Huyền	18/12/1999	Nữ	Kinh	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHNN-ĐHQG Hà Nội	Đại học	SP T. Trung		Giỏi		Tiếng DT		x		0965170861	THPT chuyên Chu Văn An
230	1	Hứa Thị Hà	Hà	24/10/1994	Nữ	Nùng	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐH Thái Nguyên	Đại học	SP T. Trung		Khá				x	DTTS	0972698948	THPT Hoàng Văn Thụ
231	2	Trần Thị Thảo	Thảo	11/07/1998	Nữ	Kinh	TP Thái Nguyên - Thái Nguyên	ĐH Thái Nguyên	Đại học	SP T. Trung		Khá				x		0965647000	THPT Hoàng Văn Thụ
232	1	Nông Thu Hằng	Hằng	14/10/1993	Nữ	Tày	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHCNTT	Đại học	CNTT	x	Khá		Tiếng DT		x	DTTS	0385141338	THPT Tràng Định
233	1	Lê Thị Thu Trang	Trang	16/09/1985	Nữ	Tày	Cao Lộc - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP Tin		TB Khá				x	DTTS	0855213888	THPT Ba Sơn
234	1	Lý Thị Thúy	Thúy	30/09/1986	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHCN Hà Nội	Đại học	CĐ SP KT TTH học, ĐH KH mẫu tỉnh		Khá				x	DTTS	0983811219	PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình
235	1	Dương Thị Yến	Yến	01/06/1988	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP KTNV-KTCN		Giỏi				x	DTTS	0382893124	THPT Vũ Lễ
236	1	Vi Sơn Tùng	Tùng	10/12/1992	Nam	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GDTC		TB	CB	A2		x	DTTS	0862026626	THPT Na Dương
237	2	Lâm Văn Phương	Phương	03/06/1984	Nam	Kinh	Đông Triều - Quảng Ninh	ĐHTDĐT Bắc Ninh	Đại học	SP GDTC		TB Khá						0975122884	THPT Na Dương
238	1	Triệu Văn Hành	Hành	13/01/1993	Nam	Dao	Tràng Định - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GDTC		TB				x	DTTS	0911224832	THPT Văn Lãng
239	2	Trịnh Lan Hương	Hương	11/01/2000	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP GDTC		Giỏi	CB			x	DTTS	0388076020	THPT Văn Lãng
240	3	Đàm Thị Khuyến	Khuyến	28/08/1993	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	ĐHTDĐT Bắc Ninh	Đại học	GDTC	x	Khá				x	DTTS	0868499828	THPT Văn Lãng
241	1	Triệu Văn Luân	Luân	08/03/1998	Nam	Nùng	Bình Gia - Lạng Sơn	Học viện Biên phòng	Đại học	GV GDQPAN		TB Khá				x	DTTS	0374289873	THPT Chi Lăng
242	2	Phạm Thế Hội	Hội	04/10/1998	Nam	Kinh	Lục Nam-Bắc Giang	ĐH Trần Quốc Tuấn	Đại học	GV GDQPAN		Khá						0964159098	THPT Chi Lăng
243	3	Hoàng Kim Phượng	Phượng	14/11/1998	Nữ	Nùng	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP GDQP&AN		Khá	CB			x	DTTS	0971609332	THPT Chi Lăng
244	4	Lương Thị Tuyết	Tuyết	08/08/1997	Nữ	Tày	Chi Lăng - Lạng Sơn	ĐH Trần Quốc Tuấn	Đại học	GV GDQPAN		Khá				x	DTTS	0347830202	THPT Chi Lăng
245	1	Lành Thế Toàn	Toàn	30/03/1995	Nam	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐH chính trị	Đại học	GV GDQPAN		Khá				x	DTTS	0383314945	THPT Na Dương
246	2	Hoàng Thị Loan	Loan	28/03/1997	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐH Trần Quốc Tuấn	Đại học	GV GDQPAN		Khá				x	DTTS	0366547027	THPT Na Dương

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển
							Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ			
247	1	Triệu Nhật Lai	25/08/1996	Nam	Dao	Thạch An - Cao Bằng	Học viện Biên phòng	Đại học	GV GDQPAN		Khá	CB	A2		x	DTTS	0396984713	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
248	2	Vi Văn Thiết	09/08/1997	Nam	Nùng	Quảng Hà - Cao Bằng	ĐHSP Hà Nội	Đại học	GDQPAN		Giỏi	CB	B		x	DTTS	0981148122	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
249	3	Nông Văn Văn	20/02/1992	Nam	Nùng	Hà Quảng - Cao Bằng	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GDTC-GDQPAN		TB	CB	TOEFL		x	DTTS	0345921021	PTDTNT THCS&THPT Trảng Định
250	1	Trịnh Thị Viện	27/06/1996	Nữ	Dao	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP GDQPAN		Khá	CB	B		x	DTTS	0374952127	THPT Lộc Bình
251	1	Dương Hồng Thắm	28/08/1999	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	Học viện Biên phòng	Đại học	GV GDQPAN		Khá				x	DTTS	0378472640	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
252	2	Hoàng Thị Hương Bưởi	23/08/1998	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	ĐH Trần Quốc Tuấn	Đại học	GV GDQPAN		Khá				x	DTTS	0967822031	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
253	3	Nông Văn Phương	11/02/1995	Nam	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GDTC-GDQPAN		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0961509532	PTDTNT THCS&THPT Cao Lộc
254	1	Vi Thị Lý	11/06/1999	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHSP Hà Nội	Đại học	SP GDQPAN		Khá				x	DTTS	0349699347	PTDTNT THCS Đình Lập
255	2	Dương Thị Minh	15/08/1998	Nữ	Tày	Ba Bể - Bắc Kạn	ĐH Trần Quốc Tuấn	Đại học	GV GDQPAN		Khá				x	DTTS	0565500690	PTDTNT THCS Đình Lập
256	1	Vi Thị Lan Anh	06/07/1991	Nữ	Nùng	Văn Lãng - Lạng Sơn	ĐHSP Thái Nguyên	Đại học	SP GDTC-GDQPAN		Khá	B	B		x	DTTS	0374007165	THPT Đồng Đăng
257	2	Hà Thị Quế	10/04/1996	Nữ	Tày	Chợ Đồn - Bắc Kạn	ĐHSP Hà Nội 2	Đại học	SP GDQPAN		Khá	CB	TOEFL		x	DTTS	0384772648	THPT Đồng Đăng
258	1	Nguyễn Thị Dịu		Nữ	Kinh	Chi Lăng - Lạng Sơn	CĐSP Trung ương	Cao đẳng	Hành chính VT		Khá						0904097216	THPT THPT DTNT tỉnh
259	1	Lý Thị Vui	15/10/1992	Nữ	Sán chí	Lộc Bình - Lạng Sơn	CĐ Công thương Việt Nam	Cao đẳng	Văn thư hành chính		Khá	CB	A2		x	DTTS	0988117928	THPT Lộc Bình
260	1	Trần Bích Vân	03/09/1993	Nữ	Tày	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHNH Hà Nội	Trung cấp	Hành chính văn phòng		TB Khá				x	DTTS	0962775796	THPT Hội Hoan
261	2	Triệu Văn Bình	06/12/1995	Nam	Dao	Trảng Định - Lạng Sơn	ĐHNH Hà Nội	Trung cấp	Hành chính văn phòng		TB Khá				x	DTTS	0353995685	THPT Ba Sơn
262	1	Nguyễn Thị Hải Yến	18/09/1990	Nữ	Tày	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	Trường TC Công nghệ và quản trị Đồng Đô	Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ		Giỏi	B	C		x	DTTS	0987228064	THPT Hoàng Văn Thụ
263	1	Hoàng Thị Hoài	20/01/1985	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHKHXH&NV	Đại học	Lưu trữ và QTVP	NVVP, VT_LT	Khá	CB	B		x	DTTS	0344677955	THPT Đình Lập
264	2	Nguyễn Thị Quảng	08/09/1994	Nữ	Tày	Đình Lập - Lạng Sơn	ĐHNH Hà Nội	Đại học	Quản trị VP	VT-LT	Khá	CC	B		x	DTTS	0375584064	THPT Đình Lập
265	1	Nông Thị Nga	19/07/1987	Nữ	Tày	Lộc Bình - Lạng Sơn	CĐ Công thương VN	Cao đẳng	Văn thư hành chính		Khá		DT		x	DTTS	0978742595	DTNT THCS&THPT Lộc Bình
266	1	Lý Thị Hơn	18/05/1995	Nữ	Nùng	TP Lạng Sơn - Lạng Sơn	TC Việt Hàn	Trung cấp	VT-LT		Khá	CB	A2		x	DTTS	0969964658	THPT chuyên Chu Văn An
267	1	Ninh Thị Uyên	11.07.1994	Nữ	Cao Lan	Hữu Lũng - Lạng Sơn	Trung cấp y Vĩnh Phúc	Trung cấp	Y sỹ		Khá	B	B		x	DTTS	0972549406	DTNT THCS Hữu Lũng
268	1	Lương Trường Kiểu	08/10/1990	Nam	Tày	Trảng Định - Lạng Sơn	CĐ y tế Lạng Sơn	Trung cấp	Y sỹ		TB	B	B		x	DTTS	0963769188	DTNT THCS&THPT Trảng Định
269	1	Hoàng Thị Trang	16/10/1996	Nữ	Tày	Bắc Sơn - Lạng Sơn	CĐ Y tế Lạng Sơn	Trung cấp	Y sỹ		TB Khá	CB	C		x	DTTS	0365996569	THPT Bắc Sơn
270	1	Nguyễn Đình Vĩnh	14/04/1990	Nam	Tày	Văn Quan - Lạng Sơn	CĐ Y tế Lạng Sơn	Trung cấp	Y sỹ		TB Khá	B	B		x	DTTS	0946614490	THPT Văn Quan

Danh sách này gồm có: 270 thí sinh./.

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 644/QĐ-SGDĐT ngày 23/6/2022 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú (huyện - tỉnh)	Trình độ chuyên môn					Trình độ		Miễn Thi		Đối tượng ưu tiên	Số điện thoại	Đơn vị dự tuyển	Lý do
						Tên trường đào tạo	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Chứng chỉ NVSP	Xếp loại bằng	Tin học	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ				
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Triệu Tiến Hương	12/10/1995	Nam	Dao	Lộc Bình - Lạng Sơn	ĐH Chính trị	Đại học	GDQPAN		Khá				x	DTTS	0826888626	THPT Lộc Bình	Không có chứng chỉ NVSP theo quy định
2	Hoàng Đình Thụ	20/05/1997	Nam	Tày	Bình Gia - Lạng Sơn	ĐH Chính trị	Đại học	GDQPAN		Khá				x	DTTS	0989328355	THPT Đồng Đăng	Không có chứng chỉ NVSP theo quy định

Danh sách này gồm có : 02 thí sinh ./.